

**BẢN CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG THẺ GHI
NỢ DOANH NGHIỆP CỦA NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
TERMS AND CONDITIONS FOR ACB CORPORATE DEBIT CARD**

**Có hiệu lực từ 19/10/2021
Effective date: October 19th, 2021**

Khi Chủ thẻ phát sinh việc sử dụng thẻ có nghĩa là Chủ thẻ đã chấp nhận các điều kiện điều khoản và điều kiện dưới đây và chịu sự ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện này.

By using ACB Corporate Debit Card, the cardholder is taken to have accepted the following terms and conditions and abide by them.

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

ARTICLE 1: EXPLANATION OF TERMS

Các từ viết tắt và thuật ngữ sử dụng trong Bản các điều khoản và điều kiện này và các Quy định/tài liệu liên quan được hiểu như sau:

The abbreviations and terms used in these Terms and Conditions for ACB Corporate Debit Card (hereinafter referred to as “Terms and Conditions”) and in other relevant materials/regulations are interpreted as follows:

- 1.1. “Ngân hàng TMCP Á Châu” (viết tắt là ACB):** bao gồm Hội sở, các Chi nhánh, Phòng giao dịch và các Trung tâm trực thuộc.
“Asia Commercial Joint Stock Bank” (or “ACB”): including the Headquarters, Branches and Sub-branches.
- 1.2. “Thẻ ghi nợ doanh nghiệp”:** là thẻ ghi nợ quốc tế Visa Business debit/thẻ ghi nợ nội địa Napas Business debit do ACB phát hành theo yêu cầu của Doanh nghiệp (gồm các thông tin cá nhân của chủ thẻ và tên Doanh nghiệp) nhằm thực hiện các giao dịch thẻ theo nội dung quy định tại Bản các điều khoản và điều kiện này.
“Corporate Debit Card” (or “Card”): means Visa Corporate Debit(international)/Napas Corporate Debit Card (domestic) issued by ACB under request of a corporation (including personal details of cardholders and corporation’s name) so that the corporation can perform debit card transactions as regulated in this Terms and Conditions.
- 1.3. “Chủ thẻ”:** Là tổ chức có tài khoản thanh toán VND tại ACB.
“Cardholder”: means the corporations holding a Current account in VND at ACB.
- 1.4. “Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ”:** Là nhân viên hoặc chủ sở hữu của tổ chức và được chủ thẻ là tổ chức ủy quyền sử dụng thẻ bằng văn bản.
“Authorized person”: means the staff or owner of the organization that is authorized in writing to use the Card.
- 1.5. “Thẻ Chip theo chuẩn EMV” (viết tắt là thẻ Chip):** là sản phẩm thẻ được gắn chip điện tử với bộ vi xử lý như một máy tính thu nhỏ đa chức năng và ứng dụng, có khả năng lưu trữ các thông tin quan trọng được mã hóa với độ bảo mật cao.
“EMV Chip Card” (or “Chip Card”): means a Card carrying an embedded microchip that can store encrypted data which helps protect against payment fraud.

- 1.6. **“Thẻ Chip contactless (hay còn gọi là thẻ phi tiếp xúc):** là thẻ thông minh được ứng dụng cả công nghệ "tiếp xúc" và "không tiếp xúc" trên 1 chiếc thẻ. Nó có cách thức giao tiếp kép, vừa giao tiếp bằng cách tiếp xúc (contact) với đầu đọc thẻ hoặc giao tiếp từ xa (contactless). Chủ thẻ chỉ cần chạm hoặc vẫy nhẹ thẻ lên máy POS để thanh toán mua hàng;

“Contactless Chip Card” (or Contactless Card): means a smart card applied both “contact” and “contactless” payment technologies. It has a double communication which is both contact and contactless to the card reader. The Cardholder only needs to tap or slightly wave the contactless card when making payments at the POS.

- 1.7. **“Tổ chức thanh toán thẻ” (viết tắt là TCTTT):** là các ngân hàng, tổ chức khác không phải là ngân hàng được phép thực hiện dịch vụ thanh toán thẻ theo quy định của pháp luật.

“Acquirer”: means a bank or a non-bank organization that is licensed to process card payment in accordance with laws.

- 1.8. **“Tổ chức thẻ quốc tế”:** là tổ chức trung gian cung ứng dịch vụ kết nối hệ thống xử lý giao dịch thẻ quốc tế, thực hiện việc trao đổi dữ liệu bằng điện tử hoặc bằng chứng từ và bù trừ các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ các giao dịch thẻ quốc tế cho ACB, các TCTTT và Đơn vị chấp nhận thẻ theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên có liên quan.

“International Card Association” (or ICA): means an intermediary providing services connecting international card system, performing electronic data exchange or documentary evidence and clearing financial obligations arising from international card transactions for ACB, acquirers and the merchants in accordance with the written agreement(s) between the parties concerned.

- 1.9. **“Napas”: Công ty cổ phần thanh toán thẻ quốc gia Việt Nam”**

“Napas”: means the The National Payment Corporation of Vietnam, a provider of financial switching services and electronic clearing services in Vietnam.

- 1.10. **“Đơn vị chấp nhận thẻ” (viết tắt là ĐVCNT):** là tất cả các tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ, cung cấp dịch vụ nạp, rút tiền mặt bằng Thẻ.

“Merchant”: means organizations or individuals that accept Card payments for goods and services as well as provide card-based services of cash deposit and withdrawal.

- 1.11. **“Giao dịch thẻ”:** là việc sử dụng Thẻ để gửi, nạp, rút tiền mặt, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, sử dụng các dịch vụ khác do ACB, TCTTT cung ứng.

“Card transaction”: means the use of Card to make fund deposit, cash advance, payment of goods, services and to exploit other card services provided by ACB and the acquirers.

- 1.12. **“Giao dịch thẻ trực tuyến”:** là việc sử dụng Thẻ để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ trực tiếp trên các website của ĐVCNT có kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của ACB và/hoặc đối tác của ACB.

“Online card transaction”: means the use of Card to pay for goods and services at merchant’s websites, applications etc., which connects to the online payment system of ACB and/or its partners.

- 1.13. **“Dịch vụ xác thực giao dịch thẻ trực tuyến quốc tế” (Dịch vụ 3D Secure dành cho thẻ ghi nợ quốc tế):** là một dịch vụ để tăng thêm sự an toàn cho Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch thẻ trực tuyến tại các website có biểu tượng Verified by Visa thông qua việc xác thực Chủ thẻ

bằng một mật khẩu.

Đăng ký dịch vụ dựa trên thông tin số điện thoại di động, email của Chủ thẻ đã đăng ký với ACB.

“3D Secure service”: means the password-based authentication secure service for better security when making online transactions at merchant sites that have Verified by Visa logo. The cardholder will verify the transaction with a one-time password.

The cardholder applies for 3D Secure service using the mobile phone numbers and/or emails registered to ACB.

- 1.14. Dịch vụ thanh toán nội địa** (Dịch vụ E-commerce dành cho thẻ ghi nợ nội địa): là dịch vụ thanh toán tiền mua hàng hóa/dịch vụ trên các Website của các Đơn vị chấp nhận thẻ có kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của ACB và/hoặc các đối tác của ACB bằng thẻ nội địa do ACB phát hành.

“Domestic online payment service” (E-commerce service by Napas to domestic debit cards): means a payment service for domestic ACB card payment at Merchant’s websites which connect to the online payment system of ACB and/or ACB’s partners.

- 1.15. “One Time Password”** (viết tắt là OTP): Mật khẩu sử dụng một lần và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. Tùy theo từng phương pháp sinh OTP, Chủ thẻ sử dụng thiết bị để sinh OTP (OTP Token) hay ACB gửi OTP dưới dạng tin nhắn SMS/email (OTP SMS/OTP Email) tới số điện thoại di động/email đã đăng ký với ACB của Chủ thẻ.

“One Time Password” (or **OTP**): means the password for authentication that is valid for one time use and in a limited time only. Depending on the methods of OTP generation, the Cardholder(s) may receive OTP via OTP token, or via SMS/email sent by ACB to the registered phone number(s) or email address(es) of the Cardholder.

- 1.16. “Máy giao dịch tự động”** (Automated Teller Machine - viết tắt là ATM), **“Máy nộp rút tiền tự động”** (Cash Deposit Machine – viết tắt là CDM): là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch: đổi pin lần đầu, kích hoạt Thẻ, gửi, nạp tiền mặt (CDM), rút tiền mặt, chuyển khoản, tra cứu thông tin giao dịch thẻ hoặc sử dụng các dịch vụ khác.

“Automated Teller Machine” (or **ATM**) and **“Cash Deposit Machine”** (or **CDM**): means devices on which the Cardholder may conduct initial PIN generation, activate Card, make fund deposit (on CDM), cash withdrawal, money transfer, card transaction inquiries or other services.

- 1.17. “Mã số xác định Chủ thẻ”** (Personal Identification Number - viết tắt là số PIN): là mã số mật của cá nhân được ACB cung cấp cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ hoặc Chủ thẻ/Cá nhân sử dụng thẻ đăng ký tại ACB và Chủ thẻ tự thay đổi tại các kênh quy định của ACB nhằm sử dụng trong một số giao dịch thẻ để chứng thực Chủ thẻ. Trong giao dịch điện tử số PIN được coi là chữ ký của Chủ thẻ.

“Personal Identification Number” (or **PIN**): means a secret numeric password: (1) granted by ACB to the Cardholder/authorized person; or (2) registered by the Cardholder/Card user and changed by the Cardholder through ACB. PIN is used as a verification of the Cardholder for Card payment transactions. For digital transactions, PIN is regarded the Cardholder’s signature.

- 1.18. **Epin**: là tính năng trên ACB Online /Mobile App cho phép chủ thẻ Doanh nghiệp thực hiện các giao dịch Quên Pin/đặt Pin mới, đổi mã pin mới nhằm thực hiện các giao dịch qua thẻ.

***Epin**: means a feature of ACB Online/ACB Mobile App which allows the Cardholder to perform PIN reset/changing.*

- 1.19. **“Tài khoản thanh toán VND”** (viết tắt là **“TKTT VND”**): là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn bằng VND do Chủ thẻ mở tại ACB, được chủ thẻ đăng ký kết nối với Thẻ để thực hiện các giao dịch được cho phép của thẻ.

***“Current account in VND”**: means a non-term current account in VND that the Cardholder opened at ACB and the Card is issued to.*

- 1.20. **“Hóa đơn giao dịch”** (viết tắt là **HDGD**): là chứng từ xác nhận các giao dịch thẻ do Chủ thẻ thực hiện tại ĐVCNT.

***“Receipt”**: means a note listing details of a card transaction made by the Cardholder at Merchant.*

- 1.21. **“Giao dịch Easy Payment”**: là việc Chủ thẻ Contactless thực hiện các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua POS (đã nâng cấp công nghệ Contactless) mà không cần ký tên trên HDGD với số tiền hàng hóa, dịch vụ nhỏ hơn một giá trị nhất định được quy định từ Tổ Chức thẻ Quốc tế trong từng thời kỳ.

***“Easy Payment Transaction”**: means a transaction conducted by the Cardholder through POS and the Merchant does not require the Cardholder’s signature on the Receipt with a transactional amount of less than an amount regulated by the ICA from time to time.*

- 1.22. **“Số tiền giao dịch”**: là số tiền mà Chủ thẻ dùng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt hoặc thực hiện giao dịch tương đương với giao dịch rút tiền mặt tại ĐVCNT hoặc tại ATM.

***“Transaction amount”**: means the amount of money that the Cardholder pays for goods/ services, withdraws or conducts other transactions equivalent to cash withdrawals at Merchants or ATMs.*

- 1.23. **“Số tiền giao dịch quy đổi”**: là số tiền giao dịch được quy đổi ra VND theo tỷ giá của các Tổ chức thẻ quốc tế hoặc ACB.

***“Amount equivalent to VND”**: means the transaction amount converted to VND at exchange rate determined by ICAs or ACB.*

- 1.24. **“Số tiền ghi nợ”**: là số tiền bao gồm số tiền giao dịch quy đổi, các phí do ACB, Tổ chức thẻ quốc tế/nội địa quy định (nếu có) và các khoản phụ phí (nếu có) được ghi nợ vào TKTT VND.

***“Debited amount”**: means the total of Amount Equivalent to VND, fee(s) regulated by ACB and international/domestic card associations (if any) and other fees (if any) that is debited to the Current account in VND.*

- 1.25. **“Ghi nợ”**: là trừ tiền.

***“Debited”**: means “deducted from current account”*

- 1.26. **“Ghi có”**: là cộng tiền.

***“Credited”**: means “added to current account”*

- 1.27. **“Khoản chi vượt”**: là số tiền sử dụng vượt Số dư có trên Tài khoản thẻ của Chủ thẻ (bao gồm cả phí, phạt và lãi liên quan đến việc sử dụng Thẻ).

Overpayment: is the amount used in excess of the Balance available on the Cardholder's Card Account (including fees, penalties and interest related to the use of the Card)

- 1.28. **“Lãi suất khoản chi vượt”:** là mức lãi suất áp dụng trên Số tiền chi vượt của Tài khoản thẻ theo lãi suất cho vay áp dụng cho Thẻ do ACB ấn định tại từng thời điểm.

Overspending Interest: is the interest rate applied on the Overspending Amount of the Card Account according to the lending interest rate applicable to the Card as determined by ACB from time to time.

- 1.29. **“Ngày yêu cầu thanh toán khoản chi vượt”:** là ngày Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ Số tiền chi vượt trong Thẻ.

Data of overpayment: is the date the Cardholder must pay the full amount of overpayment in the Card.

- 1.30. **“ACB Online”:** Hệ thống các phương tiện điện tử mà ACB đang sử dụng để giao tiếp với khách hàng và thông qua đó ACB cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng cho khách hàng, cụ thể là thông qua các trang web cung cấp dịch vụ ACB Online của ACB, khách hàng có thể kết nối tới các trang web cung cấp dịch vụ ACB Online thông qua các thiết bị đầu cuối như máy tính cá nhân, điện thoại di động có tính năng kết nối internet với các hình thức kết nối khác nhau như ADSL, GPRS, 3G, Wifi...

“ACB Online”: means a digital instrument which ACB uses to connect with customers and provides its banking products and services through ACB Online website. Customers can access ACB Online via internet connected devices using ADSL, GPRS, 3G, Wi-Fi etc. such as computers, laptops, mobile phones etc.

- 1.31. **« Mobile App » :** Ứng dụng trên giao diện màn hình điện thoại di động mà ACB đang sử dụng (bên cạnh ACB Online) để giao tiếp với Khách hàng và thông qua đó ACB cung ứng sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng cho khách hàng.

“Mobile App”: means a smartphone application of ACB that is equivalent to ACB Online.

- 1.32. **“Trung tâm dịch vụ khách hàng 24/7”:** là Đơn vị hỗ trợ tiếp nhận một trong các yêu cầu của chủ thẻ qua điện thoại liên quan đến dịch vụ Thẻ theo quy định của ACB tại từng thời điểm.

“24/7 Contact Center”: means a support center of ACB via phones that undertakes customer's inquiries about card services under regulations of ACB from time to time.

- 1.33. **“Dịch vụ Thẻ qua Trung tâm dịch vụ khách hàng 24/7”:** bao gồm khóa Thẻ tạm thời, kích hoạt Thẻ, cung cấp thông tin Thẻ, thay đổi địa chỉ thẻ/số điện thoại nhà/số điện thoại cơ quan/số điện thoại di động/địa chỉ Email, cấp lại PIN, tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng về dịch vụ thẻ, tiếp nhận khiếu nại giao dịch (khác giao dịch gian lận) của chủ thẻ, ...

“24/7 Contact Center services”: include temporary card lock, card activation, card information, phone number/email address, 3D secure service, PIN reissuance, customer's feedback reception, claims on card transactions reception.

- 1.34. **“Gói hạn mức giao dịch”:** Chủ thẻ có thể lựa chọn sử dụng theo nhu cầu các gói hạn mức giao dịch thanh toán trong phạm vi online/rút tiền mặt/POS hệ thống đã cài đặt.

“Transaction limit package”: means the transaction limit package that the Cardholder registers for online payment/cash withdrawal/transactions at POS.

- 1.35. **“Nghiệp vụ thẻ”:** là các đề nghị nhận thẻ/PIN, gia hạn thẻ, thay thẻ thẻ, báo mất thẻ, hủy thẻ, thanh lý thẻ, cấp lại PIN, khôi phục số PIN, khóa/mở thẻ, báo mất thẻ, đăng ký gói hạn mức

giao dịch, kích hoạt thẻ, thay đổi thông tin Thẻ... của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ.

“Card queries”: means the Cardholder/authorized person’s request on card/PIN delivery, card renewal, card replacement, card lost report, card cancellation, card liquidation, PIN replacement, PIN reset, card lock/unlock, transaction limit package registration, card activation, card information update, etc.

ĐIỀU 2: PHẠM VI VÀ MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

ARTICLE 2: RANGE OF USE AND PURPOSE

2.1. Phạm vi sử dụng/Range of use:

- ✓ Thẻ ghi nợ quốc tế: phạm vi toàn cầu.

International debit card: can be used for payment worldwide.

- ✓ Thẻ ghi nợ nội địa: phạm vi nội địa.

Domestic debit card: can be used for payment within Vietnam.

2.2. Mục đích sử dụng: phục vụ nhu cầu hoạt động chi tiêu hợp pháp của Tổ Chức.

Purpose: for the legal expense of the Corporation.

ĐIỀU 3: CÁC KHOẢN GHI NỢ VÀO TKTT VND, CÁCH TÍNH LÃI, PHÍ

ARTICLE 3: DEBITS TO CURRENT ACCOUNT IN VND, INTEREST AND FEE

3.1. ACB được quyền ghi nợ vào TKTT VND các khoản sau đây:

ACB has the right to debit to card account for:

a. Tất cả giá trị giao dịch thẻ:

All card transactions:

- (i) Do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện; và

Made by the Cardholder/authorized person(s); and

- (ii) Bất kỳ người nào khác thực hiện với sự đồng ý của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ hoặc không có sự đồng ý của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nhưng do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ để lộ số Thẻ, số PIN, mã OTP, hay do hậu quả của việc thất lạc Thẻ.

Made by anyone with or without the Cardholder/authorized person’s agreement due to leakage of Card number, PIN, OTP by the Cardholder/authorized person, or as a result of Card lost.

- (iii) Các trường hợp khác phát sinh từ việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ.

Made in cases arising from Card being used by the Cardholder/authorized person(s).

b. Các khoản lãi, phí:

Charges and fees, which are:

- (i) **Phí gia nhập:** được tính khi Chủ thẻ đăng ký phát hành Thẻ;

Registration fee: charged when the Cardholder applies for Card.

- (ii) **Phí thường niên:** là phí ban đầu và phí định kỳ duy trì Thẻ hằng năm;
Annual fee: a fee that the Cardholder pays yearly for issued Card
- (iii) **Lãi các khoản chi vượt :** được tính trên Số tiền chi vượt (nếu có) trên Tài khoản thẻ theo lãi suất khoản chi vượt do ACB ban hành tại từng thời điểm;
Interest on excess payments: calculated on the excess amount (if any)
- (iv) **Phí rút tiền mặt:** được tính trên số tiền ghi nợ của giao dịch rút tiền mặt và/hoặc giao dịch tương đương với giao dịch rút tiền mặt. Phí này chưa bao gồm các phí được thu tại ĐVCNT hoặc tại ATM và không bao gồm các phí khác (nếu có) trên TKTT VND;
Cash withdrawal fee: charged basing on the debit to Current account in VND when the Cardholder withdraws cash and/or conducts any transaction equivalent to the cash withdrawal transaction. This fee does not include charges at Merchant's store or at ATM and other fees (if any) on the Current account in VND;
- (v) **Phí vấn tin số dư:** được tính khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện giao dịch xem số dư tại máy ATM;
Balance enquiry fee: charged upon the Cardholder/authorized person's request for information on account balance at ATM.
- (vi) **Phí thay thế Thẻ:** được tính khi Chủ thẻ yêu cầu thay thế Thẻ trước ngày hết hạn của Thẻ hoặc khi gia hạn Thẻ;
Card replacement fee: charged upon the Cardholder's request for Card replacement before expiry date or upon Card renewal;
- (vii) **Phí cấp lại số PIN:** được tính khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ yêu cầu cấp lại số PIN mới;
PIN replacement fee: charged upon the Cardholder/authorized person's request for a new PIN;
- (viii) **Phí khiếu nại:** được tính khi Chủ thẻ khiếu nại không đúng hay không chính xác giao dịch thẻ;
Complaint fee: charged upon the Cardholder's incorrect or inaccurate claim on Card transactions;
- (ix) **Phí xử lý giao dịch (áp dụng với thẻ ghi nợ quốc tế):** áp dụng cho các giao dịch thẻ khác VND, được tính trên số tiền giao dịch quy đổi vào ngày giao dịch được ghi nợ/có vào TKTT VND. Phí này được tính gộp vào số tiền giao dịch quy đổi và được ghi nợ/có vào TKTT VND;
Transaction processing fee (for international debit cards): applicable to Card transactions in non-VND currencies, calculated according to the converted amount on the debit/credit-to-account date. This fee is accumulated into the converted transaction amount and is debited/credited to Current account in VND.
- (x) **Phí chênh lệch tỷ giá (áp dụng với thẻ ghi nợ quốc tế):** áp dụng cho các giao dịch thẻ khác VND, được tính trên số tiền giao dịch quy đổi vào ngày giao dịch được ghi nợ/có vào TKTT VND. Phí này được tính gộp vào số tiền giao dịch quy đổi và được ghi nợ/có vào TKTT VND;

Foreign exchange differentials fee (for international debit cards): applicable to Card transactions in non-VND currencies, calculated according to the converted amount on the debit/credit-to-account date. This fee is accumulated to the converted transaction amount and is debited/credited to Current account in VND.

- (xi) **Phí xử lý giao dịch Đại lý nước ngoài (áp dụng với thẻ ghi nợ quốc tế):** là phí áp dụng khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ sử dụng thẻ quốc tế Visa thanh toán bằng VND tại các Đại lý chấp nhận thẻ của Ngân hàng thanh toán có mã quốc gia khác Việt Nam. Phí này được tính gộp vào Số tiền giao dịch giao dịch và được ghi nợ/có vào Tài khoản thẻ.

Fee of transaction processing at Overseas merchants (for international debit cards): applicable to Card payment in VND at merchants of banks with country code other than Vietnam. This fee is accumulated to the converted transaction amount and is debited/credited to Current account in VND.

- (xii) **Các loại phí khác:** được ACB thông báo tại từng thời điểm theo các hình thức quy định trong Bản các điều khoản và điều kiện này.

Other service fees: applicable to other services requested by the Cardholder

ACB không hoàn trả các khoản phí nêu trên cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trừ trường hợp do lỗi của ACB và hoàn trả theo quy định pháp luật

ACB shall not refund the above charges and fees to the Cardholder/authorized person's account, unless there is proven fault of ACB, the refund shall be made in accordance with the law.

- 3.2. Tất cả giá trị giao dịch thẻ, phí, lãi phát sinh trong kỳ được nhập vào số dư đầu kỳ tiếp theo. ACB vẫn được quyền ghi nợ Tài khoản thẻ cho dù Tài khoản thẻ có khoản chi vượt hay không.

All value of card transactions, fees and interests arising in the period are entered into the balance at the beginning of the next period. ACB is still entitled to debit the Card Account regardless of whether the Card Account regardless of whether the Card Account has an overpayment or not.

- 3.3. Cách tính lãi phát sinh trong trường hợp Tài khoản thẻ có các khoản chi vượt :

Trong trường hợp Tài khoản thẻ có các khoản chi vượt, tiền lãi khoản chi vượt được tính trên Số tiền chi vượt theo lãi suất do ACB quy định tại từng thời điểm, và được tính từ ngày Tài khoản thẻ có phát sinh khoản chi vượt cho đến ngày Chủ thẻ thanh toán lại toàn bộ Số tiền chi vượt. Vào ngày lập BTBGD, tiền lãi khoản chi vượt sẽ được ghi nợ vào Tài khoản thẻ.

The way to calculate interest arising in case the card account has spented excess:

In case of the Card Account has excess payments, the interest on the overpayment is calculated on the Overspending Amount at the interest rate prescribed by ACB from time to time, and is calculated from the date the Card Account has an overpayment. until the day the Cardholder pays back the entire Overspent Amount. On the date of making the transaction report, the excess interest will be debited to the Card Account.

- 3.4. Tất cả các loại phí/mức phí liên quan đến giao dịch thẻ (VD: phí xử lý giao dịch, phí chênh lệch tỉ giá...) được tính/áp dụng theo biểu phí hiện hành vào ngày giao dịch được ghi nợ/có vào TKTT VND (không phụ thuộc vào ngày Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện giao dịch). Các loại phí khác sẽ được tính vào ngày ACB ghi nợ vào TKTT VND với mức phí được áp dụng theo biểu phí hiện hành tại từng thời điểm. Các biểu phí nêu trên sẽ được thông báo cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo các hình thức được quy định tại Điều 11 Bản các điều khoản và điều kiện này, thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí

tối thiểu là 07 ngày.

All charges and fees related to card transactions (e.g., transaction processing fee, foreign exchange differentials fee etc.) are calculated according to schedule of fees imposed on the date the transaction is debited/credited to Current account in VND (not on the date the transaction is made). Other charges and fees are calculated on the date ACB debits the transaction amount to Current account in VND at prevailing tariffs from time to time. The abovementioned schedule of fees shall be made aware to the Cardholder/authorized person as specified in Article 11 of this TERMS AND CONDITIONS. If there is any change in the schedule, the gap time from notice date to the date of change application shall be 7 (seven) days.

- 3.5.** Tiền lãi dư có được tính trên số dư trong TKTT VND theo lãi suất do ACB quy định phù hợp với pháp luật tại từng thời điểm, được công bố tại website www.acb.com.vn và sẽ được ghi có vào TKTT VND vào một ngày cố định hàng tháng.

Any interest arising from outstanding balance of Current account in VND shall be calculated according to interest rate imposed by ACB and by laws from time to time, interest rate is posted on the official website www.acb.com.vn and interest shall be credited into Current account in VND at a specified day each month.

ĐIỀU 4: TỶ GIÁ QUY ĐỔI (áp dụng với thẻ ghi nợ quốc tế)

ARTICLE 4: FOREIGN EXCHANGE RATE (applicable for international corporate debit cards)

Tỷ giá được áp dụng đối với tất cả các giao dịch thẻ được chuyển đổi ra VND vào thời điểm giao dịch thẻ được ghi nợ/có vào TKTT VND. Đối với những giao dịch thẻ được thực hiện tại các ĐVCNT của ACB, tỷ giá quy đổi được áp dụng theo tỷ giá của ACB, còn các giao dịch khác thực hiện tại các ĐVCNT không thuộc ACB sẽ được áp dụng theo tỷ giá của Tổ chức thẻ quốc tế.

The foreign exchange rate shall be applied to all card transactions being converted to VND at the time when transactions are debited/credited to Current account in VND at an exchange rate determined by ACB if the transactions are handled by ACB's merchant partners. For the transactions handled by merchants that are not ACB's partners, the exchange rate adopted by ICAs shall be applied.

ĐIỀU 5: QUẢN LÝ THẺ, THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN THẺ, MẬT KHẨU VÀ SỐ PIN

ARTICLE 5: CARD, CARD DETAILS, OTP AND PIN MANAGEMENT

- 5.1.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đồng ý rằng ACB có toàn quyền chuyển Thẻ và số PIN (theo hình thức gửi Pin giấy hoặc Pin điện tử epin) cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo bất kỳ cách thức chuyển giao nào mà ACB cho là an toàn và tin cậy. Chủ thẻ ký xác nhận đã nhận thẻ và PIN trên chứng từ do ACB quy định cho từng cách thức chuyển giao.

The Cardholder agrees that ACB has full right to deliver Card and PIN (printed or epin) to the Cardholder/authorized person's address using any methods that ACB considers secured and appropriate. The Cardholder confirms receipt of Card and PIN by signing on the document determined for each method of delivery by ACB.

Trường hợp, ACB giao thẻ/PIN trực tiếp cho Chủ thẻ tại một địa chỉ cụ thể mà Chủ thẻ yêu cầu, ACB sẽ nhận dạng Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thông qua một số thông tin cá

nhân mà Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đã đăng ký theo quy định của ACB. ACB được miễn trừ mọi trách nhiệm trong việc giao thẻ/PIN cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ khi thông tin nhận dạng Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nhận được là chính xác, đầy đủ.

In case of direct Card and PIN delivery to the Cardholder at a specific location requested by the Cardholder, ACB shall verify the Cardholder/authorized person with personal details as registered in accordance with ACB regulations. ACB assumes no liabilities for Card and PIN delivery to the Cardholder/authorized person when accurate and sufficient information is provided for verification.

- 5.2.** Nếu Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không nhận được thẻ/số PIN từ ACB, Chủ thẻ chủ động liên hệ ACB để nhận thẻ/số PIN trong vòng 30 ngày kể từ ngày thẻ/ số PIN được phát hành theo thông báo của ACB. Sau thời gian trên, ACB sẽ tiến hành xử lý thẻ/số PIN không nhận theo quy trình xử lý thẻ/số PIN tồn của ACB.

If the Cardholder/authorized person does not receive Card/PIN delivered by ACB, the Cardholder must contact ACB to collect Card/PIN within 30 days since the issuance date according to ACB's notification. After the aforementioned time, ACB will handle the unsuccessfully delivered Card/PIN according to the procedure of handling returned cards.

Sau khi thẻ/Số PIN đã bị xử lý theo quy trình, nếu Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có nhu cầu nhận thẻ/Số PIN mới, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ sẽ chịu các phí liên quan đến việc cấp lại thẻ/Số PIN.

After the Card/PIN is destroyed under the procedure of handling returned cards, if Cardholder/authorized person requests for new Card/PIN, the Cardholder will incur fees in relation to the card/PIN reissuance

- 5.3.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ bắt buộc phải thực hiện đổi số PIN lần đầu do ACB cung cấp tại các kênh quy định của ACB (bao gồm: ATM hoặc ACB Online/Mobile App). Những giao dịch thẻ có yêu cầu nhập PIN sẽ không thực hiện được nếu Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ chưa đổi PIN lần đầu (áp dụng với hình thức Pin giấy) do ACB cung cấp.

The Cardholder/authorized person must change PIN initially generated by ACB at its ATM before performing any transactions at ATM or via ACB Online/Mobile App. Card transactions that require PIN shall not be performed unless the Cardholder/authorized person changes PIN for the first time.

- 5.4.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đồng ý với thông tin in trên thẻ do ACB phát hành và chịu trách nhiệm bảo quản Thẻ và bảo mật số PIN, mã OTP, thông tin trên Thẻ và thông tin phải bảo mật khác của Thẻ sau khi nhận thẻ/PIN cho dù thẻ mới đã kích hoạt thẻ hay không. Trong trường hợp Thẻ/thông tin liên quan đến Thẻ/mật khẩu/số PIN/mã OTP bị mất/bị đánh cắp/bị sử dụng bởi người khác mà không có sự chấp thuận của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải:

The Cardholder/authorized person agrees with the information printed on the card issued by ACB and takes responsibilities for protecting the Card from becoming damaged and keeping PIN, OTP, Card information and other information confidential after receiving the Card/PIN whether the Card is activated or not. In cases where the Card/card information/password/PIN/OTP is

lost/stolen/used by other people without the Cardholder/authorized person's agreement, the Cardholder shall:

- a. Thông báo ngay cho ACB bằng điện thoại (qua Contact Center 24/7 của ACB) và phải xác nhận lại thông báo này bằng văn bản với ACB trong thời gian sớm nhất, nhưng tối đa không quá 03 ngày làm việc sau đó.

Immediately call ACB (ACB Contact Center 24/7) to notify and make the written notification for the purpose of confirmation with ACB as soon as possible, no later than 03 working days after the event.

- b. Cung cấp các thông tin về thời gian, địa điểm Thẻ bị mất/bị đánh cắp, các giao dịch thực hiện cuối cùng và các thông tin khác theo yêu cầu của ACB.

Provide the time and place the Card is lost/stolen, latest transactions and other information required by ACB.

- c. Nếu tìm lại hoặc thu hồi được Thẻ bị mất sau khi Chủ thẻ đã thông báo cho ACB, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không được sử dụng lại Thẻ này mà phải cắt đôi Thẻ và gửi lại cho ACB.

If the lost Card has been found or returned after the Cardholder notifies ACB of the lost Card, the Cardholder/authorized person shall not use such Card and shall cut it in half, then send it back to ACB.

- d. Phải trả phí thay thẻ trong trường hợp đề nghị thay Thẻ và được ACB chấp thuận. ACB sẽ xem xét và quyết định thay thẻ trong thời hạn không quá 30 ngày.

Pay card replacement fee if the card reissuance request is approved by ACB. ACB will assess and decide to reissue the Card no later than 30 days.

- 5.5.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải chịu trách nhiệm về tất cả giao dịch thẻ, thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho ACB và/hoặc bên thứ ba (nếu có) đối với các giao dịch thẻ, nếu:

The Cardholder/authorized person shall bear responsibilities for all card transactions, losses and compensation for ACB and/or the third party (if any) regarding card transactions, in cases where:

- a. Phát sinh từ việc Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ gian lận hoặc làm trái các nội dung đã thỏa thuận với ACB tại điều khoản điều kiện này trong quá trình sử dụng thẻ;

The Cardholder/authorized person violates these Terms and Conditions while using the Card;

- b. Phát sinh từ việc thẻ bị lợi dụng trước khi ACB có xác nhận bằng văn bản về việc xử lý theo thông báo bị mất Thẻ, bị đánh cắp Thẻ hoặc việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ hoặc thông tin trên Thẻ trái phép, bao gồm nhưng không giới hạn: các giao dịch thẻ phát sinh từ việc lừa đảo và/hoặc giả mạo chữ ký.

The Card is used fraudulently before ACB has a written confirmation on solutions of the lost/stolen Card or the card use of the Cardholder/authorized person and/or Card information is unlawful, including but not limited: fraudulent card transactions and/or forged signatures.

- 5.6.** Khi Thẻ bị mất, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải thông báo và đề nghị cấp lại Thẻ (nếu có) bằng văn bản cho ACB. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải thanh toán toàn bộ các giao dịch phát sinh trên thẻ (nếu có) cho ACB nếu không thực hiện báo mất thẻ bằng văn bản cho ACB. ACB sẽ xem xét và quyết định việc cấp lại Thẻ. Khi cấp lại, Chủ thẻ/Cá nhân

nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải trả phí thay thẻ Thẻ theo Biểu phí được ACB ban hành phù hợp với pháp luật bằng văn bản và cập nhật trên website theo từng thời điểm.

When the Card is lost, the Cardholder/authorized person must send a written notification and request on card reissuance (if any) to ACB. The Cardholder/authorized person shall pay all Card transactions arising (if any) for ACB unless notifying Card lost to ACB. ACB will take into account and decide on the card reissuance. In terms of reissuance, the Cardholder/authorized person must pay for card replacement fee according to ACB's schedule of fees that is issued in writing under laws and regulations and updated on its website from time to time.

Nếu tìm lại hoặc thu hồi được Thẻ bị mất sau khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đã thông báo cho ACB, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không được sử dụng thẻ này và chủ động hủy thẻ để thẻ không sử dụng được.

If the lost Card is found or returned after the Cardholder/authorized person notifies ACB, the Cardholder/authorized person is not permitted to use such card and must destroy the Card

- 5.7.** Nếu Thẻ bị giữ tại ATM/ĐVCNT của các ngân hàng khác, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải làm thủ tục báo mất Thẻ, thay đổi số Thẻ và số PIN hoặc liên hệ ACB để được hướng dẫn. ACB sẽ xem xét và quyết định việc cấp lại Thẻ trong trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đề nghị tái cấp Thẻ trước ngày hết hạn bằng văn bản cho ACB. Trong thời gian đề nghị tái cấp Thẻ, Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ cũ chưa hết hạn cho đến khi nhận Thẻ mới.

If the Card is retained at ATM/Merchant of other banks, the Cardholder/authorized person must conduct a card lost report, changing the Card number and PIN or contact ACB for support. ACB will take into account and decide on the card reissuance before expiry upon written request by the Cardholder/authorized person. The Cardholder may use the existing and unexpired Card while waiting for the new Card.

- 5.8.** Khi thay thẻ/tái cấp thẻ/ hủy thẻ, ACB sẽ không thu hồi lại thẻ cũ. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có nghĩa vụ tự hủy thẻ trong các trường hợp sau:

Upon card replacement/reissuance/cancellation, ACB shall not collect old card. The Cardholder/authorized person is obliged to destroy cards in cases that:

- a) Khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ yêu cầu hoặc thông báo cho ACB về việc hủy thẻ. Thẻ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm ACB xác nhận với Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ dưới bất kỳ hình thức nào, kể cả tin nhắn SMS, email... về việc đã hủy thẻ.

The Cardholder/authorized person makes a request or notification of card cancellation to ACB. The Card ceases its validity since ACB confirms the card cancellation with the Cardholder in any forms including by SMS, email, etc.

- b) Khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ yêu cầu ACB thay thẻ/tái cấp thẻ không đổi số và được ACB đồng ý thực hiện, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ chịu trách nhiệm bảo quản thông tin thẻ/số Pin hiện tại nhằm tránh xảy ra các rủi ro liên quan đến giao dịch thẻ trong trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nếu không chủ động hủy thẻ.

The Cardholder/authorized person makes a request of card replacement/reissuance without changing its number and ACB agrees, the Cardholder/authorized person shall be liable for the

confidentiality of Card details/PIN number to avoid any risks relating to card transactions if the Cardholder/authorized person does not destroy the replaced card.

- c) Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có quyền sử dụng số PIN hiện tại khi thay thẻ Thẻ/gia hạn thẻ không đổi số Thẻ. Khi ACB thông báo hủy thẻ, chấm dứt hiệu lực sử dụng thẻ vì bất cứ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn thực hiện theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thực hiện theo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật... Thẻ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm ACB thông báo cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về việc hủy thẻ, chấm dứt hiệu lực sử dụng thẻ.

The Cardholder/authorized person is entitled to use existing PIN when request Card replacement/renewal without changing card's number. When ACB notifies the card cancellation and terminates the card validity for any reasons, including but not limited to legal requirements of the state authority, or technical requirements, etc., the Card ceases its validity when ACB notifies the customer of the Card cancellation and Card termination.

- d) Chủ thẻ chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch liên quan đến thẻ bị hủy xảy ra trước thời điểm ACB chấm dứt hiệu lực sử dụng thẻ kể cả những giao dịch phát sinh trong trường hợp thẻ đã hủy về vật lý.

The Cardholder is responsible for all transactions related to the Card cancellation before ACB terminates the Card's validity including transactions arising in case of destroyed card.

Trường hợp thẻ bị mất, chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thực hiện theo Điều 5.5 của Bản các điều khoản và điều kiện này.

In the case of lost Card, the Cardholder is liable for fulfilling the obligations in Article 5.5 of these TERMS AND CONDITIONS.

ĐIỀU 6: CÁCH NẠP TIỀN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

ARTICLE 6: CARD DEPOSIT AND CLAIM SETTLEMENT

- 6.1.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nạp tiền vào TKTT VND và thẻ chi tiêu thanh toán từ tiền hiện có trong TKTT VND. Việc nạp tiền vào TKTT VND được thực hiện theo quy định của TKTT VND tại ACB trong từng thời kỳ.

Trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nạp tiền tại máy ACB CDM thì Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải nạp vào TKTT VND không thực hiện nạp vào thẻ.

The Cardholder/ Authorized person deposits money into a Current account in VND and use the Card to make payments by money from the Current account in VND. The Current account in VND shall be credited in line with the regulations on Current account in VND by ACB from time to time.

In cases where the Cardholder/ Authorized person deposits money at the CDM of ACB, the Cardholder/ Authorized person must deposit money into the Current account in VND, not into the Card.

- 6.2.** Trường hợp ACB nhận được khiếu nại của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trong vòng **60 (sáu mươi) ngày** kể từ ngày giao dịch thẻ được ghi nợ vào TKTT VND, ACB có trách nhiệm giải quyết khiếu nại của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ. Sau khi có kết quả giải quyết khiếu nại, ACB sẽ điều chỉnh các giao dịch thẻ mà Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử

dùng thẻ khiếu nại đúng theo quy định của ACB, pháp luật Việt Nam, thông lệ quốc tế và quy định của Tổ chức thẻ quốc tế cùng với các khoản lãi, phí phát sinh liên quan đến giao dịch thẻ khiếu nại đúng (nếu có). Trong trường hợp khiếu nại giao dịch thẻ không đúng hay quá thời hạn quy định, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải chịu trách nhiệm về các giao dịch thẻ khiếu nại và các khoản lãi, phí phát sinh liên quan.

*If ACB receives the Cardholder's/ Authorized person's complaints within **60 (sixty) days** since the Current account in VND is debited, ACB is responsible for dealing with the Cardholder's/ Authorized person's complaints. After having resolutions, ACB will rectify the card transactions complained by the Cardholder/ Authorized person under ACB regulations, Vietnam laws, international practices and regulations of the ICA as well as interest and fees related to correct complaints of the card transactions (if any). In the event of incorrect or overdue complaints, the Cardholder/ Authorized person must bear responsibilities for complained card transactions and relevant arising interest and fees.*

ĐIỀU 7: CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ VI PHẠM TRONG TRƯỜNG HỢP CHỦ THẺ KHÔNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN PHÁT SINH

ARTICLE 7: REMEDIES FOR UNPAID AMOUNTS

- 7.1.** Ngay sau ngày đến hạn thanh toán mà Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ các khoản đã chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn: phí phát sinh sau khi giao dịch, phí giao dịch khác, giá trị giao dịch bất cập do lỗi hệ thống (nếu có) thì ACB có quyền, mà không cần có chữ ký hay xác nhận của Chủ thẻ, thực hiện việc tự động thực hiện trích tiền từ tài khoản thanh toán, sổ tiết kiệm (nếu có) của Chủ thẻ tại ACB và/hoặc tự động xử lý các tài sản ký quỹ, cầm cố, thế chấp, tài sản khác của Chủ thẻ tại ACB và/hoặc xử lý bất kỳ tài sản nào khác của Chủ thẻ để thu hồi các khoản nêu trên. Nếu ACB thu các khoản trên từ tài khoản tiền gửi hoặc sổ tiết kiệm của Chủ thẻ, thì tài khoản tiền gửi hoặc sổ tiết kiệm đó mặc nhiên được coi là không kỳ hạn. Việc thu các khoản trên vẫn được thực hiện khi việc sử dụng Thẻ chưa hoặc đã chấm dứt.

After the repayment date, the Cardholder has not paid the overdraft amounts completely in the Current account, including but not limited: the arising fees after transactions, other transactional fees, unsuccessful transactions due to systematic errors (if any); ACB is entitled to, without the Cardholder's signature and confirmation, automatically deduct money from the Current account, savings book (if any) of the Cardholder opened at ACB and/or automatically settle the margin assets, pledges, mortgages and/or other assets of the Cardholder at ACB and/or settle any other assets of the Cardholder to collect the prescribed amounts. If ACB collects the aforementioned amounts from the Cardholder's Current account or the savings book, such Current account and savings book shall be automatically deemed to be the non-term. The collection will be carried out whether the Card is being used or not.

- 7.2.** Đối với các khoản tiền thuộc giao dịch thẻ chưa được ghi nợ vào Tài khoản thẻ tại thời điểm ACB thu hồi các khoản trên sẽ được ACB tiếp tục xử lý vào thời điểm các giao dịch thẻ này được ghi nợ vào Tài khoản thẻ.

The card transaction amounts which has not been debited into the Card account when ACB is collecting the prescribed overdraft amounts will be settled when such amounts are debited into the Card account.

- 7.3.** Sau thời hạn đến hạn thanh toán mà Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ các khoản chi vượt nêu tại

Điều 7.1 (nếu có), ACB có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ và thực hiện các biện pháp theo quy định của pháp luật và quy định tại Bản điều khoản, điều kiện sử dụng thẻ ghi nợ quốc tế này và các quy định khác của ACB để thu hồi (bao gồm: khoản chi vượt, lãi, phí và các khoản phải trả khác...).

After the repayment date, the Cardholder has not paid all the overdraft amounts (if any) as specified in Article 7.1, ACB is entitled to terminate the Card use of the Cardholder and perform remedies under laws and regulations, the Terms and Conditions of International Debit Card and other ACB regulations to collect debts (including the overdraft amount, interest, fees and other payables, etc.).

ĐIỀU 8: CHẤM DỨT VIỆC SỬ DỤNG THẺ

ARTICLE 8: CARD USE TERMINATION

8.1. Khi ACB chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ, chủ thẻ phải hoàn tất việc thanh toán toàn bộ các khoản chi vượt (nếu có). ACB sẽ không thu hồi lại thẻ cũ, Chủ thẻ có nghĩa vụ tự hủy thẻ theo các trường hợp được quy định tại Điều 5.9 của Bản các điều khoản và điều kiện này.

Trường hợp thẻ bị mất, chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thực hiện theo 5.6 của Bản các điều khoản và điều kiện này.

When ACB terminates the Card use of the Cardholder, the Cardholder must pay all overdraft amounts (if any). ACB will not revoke the old card, the Cardholder is obliged to destroy the card as stated in Article 5.9 of these Terms and Conditions.

In case of the lost cards, the Cardholder shall fulfil obligations as specified in Article 5.6 of these Terms and Conditions.

8.2. ACB quyết định chấm dứt việc sử dụng Thẻ trước hạn mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trong các trường hợp sau:

ACB terminates the Card use before its expiry date without a prior notification to the Cardholder/ Authorized person in the following cases:

a. Chủ thẻ/cá nhân được quyền sử dụng thẻ vi phạm bất kỳ Hợp đồng, cam kết, thỏa thuận nào đã ký với ACB.

The Cardholder/ Authorized person violates any Contract, commitment or agreement signed with ACB.

b. Các giao dịch có dấu hiệu không bình thường, theo nhận định của ACB, nhằm đảm bảo an toàn cho TKTT VND của Chủ thẻ;

Transactions that are suspicious based on ACB's consideration, for the safety of the Cardholder's Current account in VND;

c. Chủ thẻ vi phạm Quy chế phát hành, thanh toán, sử dụng và cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ do Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành (Quy chế thẻ), và các quy định pháp luật có liên quan;

The Cardholder violates Regulations on the issuance, payment, usage and provision of services supporting the card operation issued by the Governor of the State Bank of Vietnam (Card regulations), and other relevant provisions;

d. Chủ thẻ cung cấp thông tin sai sự thật, kể cả những thông tin cung cấp trước khi được cấp Thẻ;

The Cardholder provides misleading information including information provided before the Card issuance;

- e. Chủ thẻ chết mà không có người thừa kế được ACB chấp nhận;

The Cardholder deceases and there are no heirs approved by ACB;

- f. Chủ thẻ bị mất năng lực hành vi hoặc bị hạn chế năng lực hành vi hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự;

The Cardholder who losses his/her act capacity or is limited his/her act capacity or is in the criminal proceedings/prosecution/trial;

- g. Theo yêu cầu hoặc nhằm tuân thủ bất kỳ phán quyết, quyết định, chỉ thị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ văn bản, quy định pháp luật nào hoặc theo quy định của Tổ chức thẻ quốc tế;

To meet the Cardholder's demands or comply with any judgments, decisions, instructions of the competent authority or any documents, laws or regulations of the ICA;

- h. Chủ thẻ yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ; Thẻ của chủ thẻ đã hết hạn hiệu lực.

The Cardholder requests for the termination of the Card use; the Cardholder's Card is no longer valid.

- i. Chủ thẻ chưa kích hoạt thẻ/thẻ hết hạn quá 11 tháng tính từ ngày mở thẻ.

The Cardholder has not activated/The card is expired more than 11 months since the card opening date.

- j. Thẻ đã kích hoạt nhưng không phát sinh trong 11 tháng liên tục.

The Card has been activated but there are no transactions arising within 11 consecutive months.

- k. Thẻ có dấu hiệu vi phạm quy định về giao dịch của đối tác gây ảnh hưởng đến uy tín/quyền lợi của ACB, theo nhận định của ACB.

The Card has signs of violation on the transaction regulations of the partners leading to the bad impacts on ACB's reputation/benefits, based on ACB's opinions.

- l. Thẻ có dấu hiệu vi phạm việc bảo mật thông tin giao dịch và theo nhận định của ACB việc chấm dứt sử dụng thẻ nhằm đảm bảo an toàn trong giao dịch thẻ.

The Card has signs of transaction security violation and based on ACB's opinions the card use termination will ensure the card transaction security.

- m. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Other circumstances under laws and regulations.

- 8.3.** Việc chấm dứt sử dụng Thẻ không ảnh hưởng đến hiệu lực của Bản các điều khoản và điều kiện này. Các nội dung của Bản các điều khoản và điều kiện vẫn có giá trị ràng buộc đối với các bên.

The Card use termination has not affected to the effect of these Terms and Conditions. The parties are still bound by the provisions of these Terms and Conditions.

ĐIỀU 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

ARTICLE 9: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE CARDHOLDER

9.1. Quyền của Chủ thẻ/ *Rights of the Cardholder:*

- a. Sử dụng Thẻ và Ủy quyền cho các cá nhân trong Tổ chức được phép thực hiện giao dịch rút tiền mặt và/hoặc thanh toán hàng hóa, dịch vụ tại ĐVCNT phục vụ nhu cầu hợp pháp của Tổ chức.

To use Card and Authorize to individuals of the Organization allowed to conduct cash withdrawal and/or goods/services payment at the Merchant for the Organization's purposes in conformity with laws and regulations.

- b. Yêu cầu ACB thực hiện các dịch vụ liên quan đến Thẻ được ACB cung cấp trên ACB Online phù hợp với các thỏa thuận giữa ACB và Chủ thẻ về dịch vụ ACB Online.

To request ACB to conduct Card services on ACB Online provided by ACB in line with agreements on ACB Online services between ACB and the Cardholder.

- c. Yêu cầu ACB thực hiện các dịch vụ liên quan đến thẻ qua điện thoại phù hợp với các thỏa thuận giữa ACB và Chủ thẻ.

To request ACB to perform Card services via telephone in accordance with agreements between ACB and the Cardholder.

- d. Yêu cầu ACB tra soát, tiếp nhận khiếu nại khi phát hiện có sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch thẻ do ACB thông báo cho Chủ thẻ theo thỏa thuận. Chủ thẻ được quyền đề nghị tra soát, khiếu nại đối với ACB trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại được ghi nợ vào TKTT VND qua tổng đài điện thoại (có ghi âm) hoặc qua các điểm giao dịch của ACB.

To request ACB to track transactions and receive complaints when spotting omissions or doubting omissions regarding card transactions notified by ACB to the Cardholder under agreements. The Cardholder is entitled to make requests on the transaction tracking and complaints to ACB within 60 (sixty) days since date that transactions which are being requested for the transaction tracking and complaints are debited into the Current account in VND via Contact Center (will be recorded) or at ACB branches and sub-branches.

- e. Yêu cầu ACB bằng văn bản về việc thay thế Thẻ (do Thẻ bị thất lạc, mất cắp, hư hỏng, lộ thông tin về Thẻ...), gia hạn Thẻ, hủy thẻ hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ. Việc thay thế, gia hạn Thẻ, hủy thẻ hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến các trách nhiệm của Chủ thẻ được quy định trong Bản các điều khoản và điều kiện này.

To request in writing ACB to replace the Card (due to lost/stolen/damaged Cards and the disclosure of Card information, etc.), to extend or cancel the Card. The Card replacement, extension or cancellation will not affect the obligations of the Cardholder under these Terms and Conditions.

- f. Khởi kiện ACB trong trường hợp ACB vi phạm Bản các điều khoản và điều kiện này theo quy định pháp luật.

To initiate a lawsuit against ACB if ACB violates these Terms and Conditions under laws and regulations.

- g. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có quyền thay đổi phương thức xác thực của Dịch vụ 3D Secure (áp dụng với thẻ Ghi nợ quốc tế) tùy theo nhu cầu sử dụng.

The Cardholder/Authorized person is entitled to change the authentication methods of 3D Secure (applicable to International Debit Card) at per request.

9.2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ/ *Obligations of the Cardholder:*

- a. Không thực hiện các giao dịch, thanh toán vi phạm pháp luật, vi phạm các thỏa thuận, cam kết giữa ACB và chủ thẻ về việc sử dụng Thẻ. Chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ trái pháp luật, không phù hợp với các thỏa thuận, cam kết giữa ACB và Chủ thẻ, trừ trường hợp do lỗi của ACB.

To perform no unlawful transactions and payments, to violate no agreements, commitments of the Card use between ACB and the Cardholder. The Cardholder takes all responsibilities for unlawful card transactions that are not in compliance with agreements, commitments between ACB and the Cardholder, except for ACB's faults.

- b. Chịu trách nhiệm về các yêu cầu liên quan đến việc sử dụng Thẻ do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện trên ACBOnline, qua điện thoại.

To be responsible for requirements related to the Card use performed by the Cardholder on ACB Online and via telephone.

- c. Để ngừng hoàn toàn việc sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải thực hiện thủ tục chấm dứt sử dụng thẻ/hủy thẻ theo quy định của ACB phù hợp với quy định của pháp luật và được công bố trên website www.acb.com.vn.

To permanently cancel the card, the Cardholder must conduct the card termination/cancellation proceedings under ACB regulations and laws and the termination/cancellation will be published on the website www.acb.com.vn.

- d. Chịu mọi trách nhiệm liên quan đến các giao dịch thẻ thực hiện thành công và được báo nợ vào TKTT VND (bao gồm nhưng không giới hạn: giao dịch thẻ trực tuyến có đăng ký và sử dụng Dịch vụ 3D Secure, giao dịch thẻ có/không nhập PIN...) mà không phụ thuộc vào hạn mức, số tiền và số lần giao dịch được ACB quy định tại từng thời điểm.

To bear responsibilities for obligations related to successful card transactions and transactions debited into the Current account in VND (including but not limited: online card transactions with 3D Secure registration and application, card transactions with/without PIN, etc.) that are independent of line of credit, the transaction amount and the number of transactions claimed by ACB from time to time.

- e. Cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của ACB khi Chủ thẻ đề nghị ACB phát hành Thẻ và các nghiệp vụ liên quan đến Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ theo các phương thức do ACB quy định. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, văn bản, tài liệu tương đương văn bản (theo quy định pháp luật) đã cung cấp.

To provide full and accurate necessary information, data at ACB's request when the Cardholder requests ACB to issue the Card and Card operations in the course of Card use in the forms regulated by ACB. The Cardholder must be liable for the accuracy of the information provided in documents and materials that are equivalent to documents (under laws and regulations).

- f. Hợp tác với ACB trong quá trình điều tra các giao dịch gian lận phát sinh liên quan đến TKTT VND bằng cách cung cấp các thông tin liên quan đến TKTT VND, thông tin liên quan đến quá trình sử dụng thẻ, thông tin về người thân của Chủ thẻ... theo yêu cầu của ACB.

To corporate with ACB during the fraudulent transaction investigation related to the Current account in VND by providing information in relation to the Current account in VND, the process of Card use, the Cardholder's family, etc. at ACB's request.

- g. Chịu mọi tổn thất về tài chính đối với các giao dịch trên thẻ Chip Contactless mà Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ cho rằng bị giả mạo.

To incur all financial losses subject to transactions of Chip card/Contactless card that are assumed by the Cardholder to be forged.

- h. Thanh toán cho ACB tất cả các giá trị giao dịch thẻ và lãi, phí phát sinh (nếu có) được thực hiện bằng các Thẻ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ (được liệt kê hay chưa được liệt kê trong TK TGTT), kể cả trong trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không ký xác nhận trên HDGD.

To pay for ACB all the transaction amounts, interest and fees (if any) performed by the Card of the Cardholder/Authorized person (whether they are listed or unlisted in the Current account) even when the TI bears no signatures of the Cardholder for confirmation.

- i. Thanh toán các khoản chi vượt (nếu có) đúng hạn cho ACB.

To make punctual payments of overdraft amounts (if any) for ACB.

- j. Chấp hành các yêu cầu của ACB khi ACB kiểm tra thông tin của Chủ thẻ.

To comply with requirements of ACB when ACB verifies the Cardholder's information.

- k. Xuất trình Thẻ khi có yêu cầu của ACB trong trường hợp Chủ thẻ khiếu nại, yêu cầu tra soát giao dịch.

To present the Card at ACB's requests in the event of complaints and tracking requests of the Cardholder.

- l. Thông báo ngay cho ACB khi có những thay đổi của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về các thông tin như: địa chỉ liên lạc/cư trú/nơi làm việc/điện thoại bàn/điện thoại di động/địa chỉ email... và chịu mọi thiệt hại nếu có thay đổi mà không thông báo cho ACB.

To notify immediately ACB of changes of the Cardholder/Authorized person such as: mailing/residential/working address/fixed telephone number/cell phone number/email address, etc. and incur losses regarding changes that are notified to ACB.

- m. Yêu cầu ACB cung cấp một trong các Dịch vụ thẻ qua Trung tâm dịch vụ khách hàng 24/7 bằng đúng số điện thoại đăng ký trên hệ thống thẻ ACB.

To request ACB to provide one of Card services via 24/7 Contact Center by the phone number registered in ACB card system.

- n. Khi đề nghị ACB tra soát, Chủ thẻ phải cung cấp cho ACB hóa đơn giao dịch hay bất cứ chứng từ, thông tin liên quan đến khiếu nại theo yêu cầu của ACB. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán phí khiếu nại cho ACB khi giao dịch mà Chủ thẻ yêu cầu ACB tra soát có kết quả là giao dịch thành công.

When making tracking requests, the Cardholder shall provide ACB with transaction receipt or any documents, information related to complaints at ACB's request. The Cardholder is responsible for paying complaint fees for ACB when transactions with tracking requests are successful.

- o. Thực hiện đúng những thỏa thuận đã cam kết trong Bản các điều khoản và điều kiện này, văn

bản chỉnh sửa, bổ sung Bản các điều khoản và điều kiện và các cam kết, tài liệu khác kèm theo (nếu có).

To perform agreements specified in these Terms and Conditions, amendments and supplements to these Terms and Conditions, other commitments and documents attached (if any).

- p. Chủ thẻ chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch liên quan đến thẻ bị hủy xảy ra trước thời điểm ACB chấm dứt hiệu lực sử dụng thẻ kể cả những giao dịch phát sinh trong trường hợp thẻ đã hủy về vật lý.

The Cardholder is responsible for all transactions related to the card cancellation before ACB terminates the card's validity including transactions arising in case of physical disposed card.

- q. Đối với thẻ ghi nợ quốc tế, Chủ thẻ cam kết các giao dịch thẻ ở nước ngoài đúng mục đích, hạn mức giao dịch thanh toán thẻ theo Quy định quản lý ngoại hối và Quy định của pháp luật Việt Nam.

For international debit card, the Cardholder commits the overseas card transactions to be used in the proper purpose and in the limit of card under Foreign Exchange Control Regulations and Vietnam laws.

9.3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Bản các điều khoản và điều kiện này.

Other rights and obligations under laws and regulations and these Terms and Conditions.

ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA ACB

ARTICLE 10: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF ACB

10.1. Quyền của ACB/ Rights of ACB:

- a. Yêu cầu Chủ thẻ cung cấp đầy đủ các thông tin, chứng từ cần thiết để thực hiện việc phát hành Thẻ và xử lý các nghiệp vụ trong quá trình sử dụng Thẻ của Chủ thẻ.

To request the Cardholder to provide complete information and essential materials to clarify conditions of Card use of the Cardholder when he/she requests ACB to issue the Card and in the course of the Card use.

- b. Thực hiện việc ghi có và/hoặc ghi nợ trên TKTT VND liên quan đến việc thực hiện Bản các điều khoản và điều kiện này và/hoặc vì bất cứ lý do gì nhằm điều chỉnh/khắc phục sai sót (nếu có) mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ.

To credit/debit into the Current account in VND under these Terms and Conditions and/or for any reasons to make adjustments/correct the omissions (if any) without any prior notices for the Cardholder.

- c. Thực hiện việc ghi có và/hoặc ghi nợ số tiền của các giao dịch được truyền tự động vào TKTT VND từ hệ thống các tổ chức thẻ, bất kể sự đồng ý của Chủ thẻ liên quan đến giao dịch đó.

To credit/debit amounts that are automatically transmitted into the Current account in VND from the card organization system regardless of the agreements on such amounts of the Cardholder.

- d. Thực hiện việc phong tỏa số tiền trên TKTT VND hoặc tạm hoãn ghi có tiền vào TKTT VND khi có dấu hiệu không bình thường hoặc nghi ngờ giao dịch ghi có bị sai sót, không hợp lệ... theo nhận định của ACB, nhằm đảm bảo an toàn cho TKTT VND của Chủ thẻ.

To block the amounts in the Current account in VND or suspend to credit into the Current account in VND when there are abnormal signs or the credit transactions that are doubted to be misrepresented, unlawful, etc. by ACB, in order to protect the Current account in VND of the Cardholder.

- e. Thực hiện việc phong tỏa trước các khoản phí rút tiền mặt đối với các giao dịch tương đương với giao dịch rút tiền mặt khi giao dịch đã được ACB chấp thuận nhưng chưa báo nợ vào TKTT VND.

To block cash withdrawal fees regarding transactions which are correspondent to cash withdrawal transactions approved by ACB and have not been credited into the Current account in VND.

- f. ACB có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chấp nhận ngăn chặn các giao dịch được truyền về ACB để xin lệnh thực hiện giao dịch.

ACB is entitled (but not obliged) to prevent transactions transmitted to ACB for a transaction execution request.

- g. Khi Thẻ sắp hết hạn sử dụng, ACB có quyền nhưng không có nghĩa vụ thông báo cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về việc gia hạn Thẻ qua thư, hoặc điện thoại, hoặc các hình thức khác. Nếu trong vòng **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày ACB có thông báo, ACB không nhận được bất cứ phản hồi nào của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thì xem như Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đồng ý gia hạn Thẻ, và ACB có quyền quyết định gia hạn hoặc không gia hạn Thẻ.

*When the Card is about to expire, ACB is entitled but not obliged to notify the Cardholder/ Authorized person of the Card's expiration via mail, telephone or any other forms. If ACB receives no responses from the Cardholder/ Authorized person within **15** (fifteen) days since the date of ACB's notification, it will be deemed that the Cardholder/ Authorized person agrees to the Card extension and ACB has the right to extend or not extend the Card.*

- h. ACB không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc giao hàng, chất lượng dịch vụ/hàng hóa mà Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thanh toán bằng Thẻ. Tranh chấp giữa Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ và ĐVCNT liên quan đến việc giao hàng, chất lượng dịch vụ/hàng hóa không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo yêu cầu của ACB.

ACB has no responsibilities for the delivery and quality of goods and services paid by the Cardholder via the Card. Disputes arising between the Cardholder and the Merchant in respect of the delivery and quality of goods and services have no impacts on repayment obligations of the Cardholder requested by ACB.

- i. Theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước và Pháp luật Việt Nam, ACB không cung ứng bất kỳ dịch vụ nào liên quan đến giao dịch tiền ảo, bao gồm nhưng không giới hạn, dịch vụ thanh toán, chuyển khoản dịch vụ thẻ, dịch vụ chuyển đổi tiền tệ v.v.

ACB provides no services related to bitcoin transactions, including but not limited, payments, card transfer, foreign currency conversion, etc. under Vietnam laws and regulations of the State Bank of Vietnam.

- j. ACB không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về những giao dịch thẻ đã thực hiện, thiệt hại hay mất mát trong trường hợp:

ACB shall not be accountable to the Cardholder/ Authorized person for executed transactions, losses or damages in case where:

- (i) ĐVCNT từ chối chấp nhận Thẻ mà nguyên nhân không là lỗi của ACB.

The Merchant declines the Card which is not ACB's fault.

- (ii) Trục trặc, thiếu sót, hỏng hóc của hệ thống ATM các ngân hàng khác và các máy móc thuộc hệ thống chấp nhận thanh toán Thẻ.

Malfunctions, omissions, faults are caused by ATMs of other banks and machines of the CAU.

- (iii) Thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của ACB, hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.

Natural calamities or any events happen beyond ACB's control or consequences of the fraudulence and counterfeit.

- (iv) Lỗi của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trong quá trình sử dụng Thẻ và/hoặc do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ vi phạm thỏa thuận của Bản các điều khoản và điều kiện này vì bất cứ lý do gì.

Errors are made by the Cardholder/ Authorized person in the course of Card use and/or the Cardholder violates these Terms and Conditions for any reasons.

- (v) Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không chủ động hủy thẻ cũ khi đề nghị ACB thay thẻ/tái cấp thẻ/chuyển đổi thẻ/hủy thẻ.

The Cardholder/ Authorized person fails to destroy the invalid Cards after requesting the card replacement/reissuance/transfer/cancellation from ACB.

- (vi) Các trường hợp theo Khoản 5.5 Điều 5 Bản các điều khoản, điều kiện này.

Circumstances that are in Article 5.5 of these Terms and Conditions.

- k. Thực hiện các yêu cầu liên quan đến việc sử dụng Thẻ do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện trên ACBOnline và qua điện thoại.

To perform requests related to the Card use of the Cardholder/ Authorized person on ACB Online and via telephone.

- l. ACB có quyền thực hiện ghi âm (các) cuộc trao đổi/ giao dịch qua điện thoại giữa ACB và Chủ thẻ để làm chứng từ đề nghị liên quan đến nghiệp vụ thẻ từ Chủ thẻ; đồng thời là bằng chứng giải quyết tranh chấp giữa các bên (nếu có).

ACB is entitled to record conversation(s)/transaction(s) via telephone between ACB and the Cardholder to make written requests related to the Card which will be treated as evidence to solve disputes between the parties (if any).

- m. ACB không chịu mọi trách nhiệm liên quan đến việc thẻ phát sinh giao dịch gian lận/giao dịch không được chủ thẻ cho phép trong thời gian trước khi chủ thẻ thông báo với ACB

bằng bất kỳ phương thức nào về các giao dịch gian lận/giao dịch không được chủ thẻ cho phép.

ACB takes no responsibilities for fraudulent/unauthorized transactions of the Card before the Cardholder notifies ACB of the fraudulent/unauthorized transactions in any forms.

- n. Chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo quy định tại Bản các điều khoản và điều này, quy định của pháp luật và ACB hoàn toàn không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ phương hại nào đến danh dự, uy tín của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về việc chấm dứt sử dụng Thẻ.

To terminate the Card use of the Cardholder/ Authorized person under these Terms and Conditions, laws and regulations and ACB bears no responsibilities for any harms of the Cardholder's reputation and prestige when terminating of the Card use.

- o. Tạm ngưng, chấm dứt việc sử dụng Thẻ thu hồi các khoản chi vượt nếu có của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo quy định tại Điều 8 Bản điều khoản và điều kiện này.

To temporarily suspend, terminate the Card use to revoke the overdraft amounts (if any) of the Cardholder in accordance with Article 8 of these Terms and Conditions.

- p. Chuyển nhượng hoặc ủy thác các quyền, nghĩa vụ theo Bản các điều khoản và điều kiện này cho bên thứ ba mà không cần có sự chấp thuận của Chủ thẻ.

To transfer or entrust rights and obligations under these Terms and Conditions for the third party without the consent of the Cardholder.

- q. Khởi kiện Chủ thẻ theo quy định pháp luật khi Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ đã cam kết.

To initiate a lawsuit against the Cardholder under laws and regulations when the Cardholder violates the committed obligations.

- r. ACB hoàn toàn không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ phương hại nào đến danh dự, uy tín của Chủ thẻ về việc chấm dứt sử dụng Thẻ.

ACB assumes no responsibilities for any harms of the Cardholder's reputation and prestige when terminating the Card use.

- s. Với các giao dịch Easy Payment thực hiện thông qua thẻ Chip Contactless, ACB không có nghĩa vụ cung cấp HĐGD trong các trường hợp số tiền giao dịch thanh toán của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có giá trị nhỏ hơn số tiền quy định của từng Tổ chức thẻ quốc tế trong từng thời kỳ.

In terms of Easy Payment transactions executed via Contactless cards, ACB is not obliged to provide the TI if the Cardholder's/ Authorized person's transaction amounts are less than the limit under regulations of a certain ICA from time to time.

- t. ACB tự động đăng ký dịch vụ 3D Secured (áp dụng với thẻ ghi nợ quốc tế) và dịch vụ Ecommerce (áp dụng với thẻ ghi nợ nội địa) khi cấp mới bằng số điện thoại/email mà Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đã đăng ký trên hệ thống thẻ ACB khi Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện giao dịch đầu tiên tại các trang web có xác thực giao dịch trực tuyến 3D Secured/trang thanh toán nội địa Ecommerce.

ACB automatically registers 3D Secure (applicable to international debit cards) and Ecommerce (applicable to domestic debt cards) for the new/extended debit card with the telephone number/email registered by the Cardholder/ Authorized person in ACB Card

system when the Cardholder/ Authorized person performs the first transaction on the website requiring 3D Secured authentication/ website with domestic payment service (Ecommerce).

Trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thay thẻ, gia hạn thẻ, đổi số sau khi đã đăng ký dịch vụ, thẻ mới sẽ được chủ động đăng ký dịch vụ 3D Secure theo phương thức đã đăng ký trước đó (chỉ áp dụng cho phương thức OTP SMS/Email, OTP Token). Đối với phương thức mật khẩu tĩnh, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ liên hệ CN/PGD ACB để đăng ký lại dịch vụ.

If the Cardholder/ Authorized person wishes to replace and extend his/her card, change the card number after the registration, 3D Secure of a new card will be automatically registered with the registered method (only applied for SMS/Email OTP, Token OTP). In terms of static password method, the Cardholder/ Authorized person should contact ACB branches/sub-branches.

- u. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đồng ý cho ACB được quyền lưu giữ, sử dụng số điện thoại liên lạc, địa chỉ hộp thư điện tử của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trong hay ngoài lãnh thổ Việt Nam cho các mục đích khuyến mãi, cải thiện và cải tiến dịch vụ thẻ của ACB. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có quyền thay đổi đồng ý nêu trên bằng cách gửi thông báo (miễn phí) cho ACB thông qua hệ thống Contact Center 24/7.

The Cardholder/ Authorized person agrees that ACB has all rights to archive and use his/her telephone number and email address which are inside or outside Vietnam for the purposes of promotion and card service improvement. The Cardholder/ Authorized person has the right to change the prescribed agreement by sending notification (free of charge) to ACB via Contact Center 24/7.

- v. Trường hợp nghi ngờ thẻ có phát sinh các giao dịch gian lận hoặc không đúng qui định, ACB có quyền chủ động hủy việc đăng ký các gói hạn mức giao dịch hoặc khóa thẻ mà không cần có sự đồng ý của Chủ thẻ.

If ACB suspects that there are fraudulent or unlawful transactions arising in the card, ACB has the right to cancel transaction limits registered or block the card without the consent of the Cardholder.

Khi chọn đăng ký các gói hạn mức giao dịch ngoài hạn mức chuẩn được công bố trên website ACB, Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm và đồng ý không khiếu nại đối với tất cả các giao dịch phát sinh trong thẻ kể từ ngày đăng ký gói hạn mức giao dịch cho dù chủ thẻ thực hiện hay ủy quyền cho người khác thực hiện. ACB có quyền từ chối các khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến các giao dịch này.

When registering transaction limits, other than standard limit published on ACB website, the Cardholder commits to be responsible and agrees not to make complaints on all transactions arising in the card from the date of transaction limits registered regardless of the card transactions executed by the Cardholder or authorized to other people. ACB has the right to decline complaints of the Cardholder subject to such transactions.

10.2. Nghĩa vụ của ACB/ Obligations of ACB:

- a. Giải quyết hoặc trả lời các khiếu nại, yêu cầu tra soát của Chủ thẻ, ngoại trừ các khiếu nại, yêu cầu tra soát các giao dịch có giá trị nhỏ, cụ thể là những giao dịch thẻ có giá trị nhỏ hơn

50 EUR hoặc 50 USD hoặc số tiền quy đổi VND tương đương 50EUR hoặc 50USD tại các ĐVCNT thuộc loại hình du lịch và giải trí theo quy định của các Tổ chức thẻ quốc tế (ví dụ: hàng không, dịch vụ thuê xe, đi tàu biển, đi tàu hỏa, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, đại lý du lịch...) và các giao dịch thẻ có giá trị nhỏ hơn 200.000 VND (Hai trăm ngàn đồng) tại các loại hình ĐVCNT khác.

To resolve or answer complaints and tracking requests of the Cardholder, except for complaints and tracking requests of transaction amounts less than EUR 50 or 50 USD or correspondent amounts in VND at the Merchant in the travel and entertaining categories under regulations of the ICA (for instance: airplane, vehicle rent, ship, train, hotel, motel, restaurant, tourist agent, etc.) and card transaction amounts less than VND 200.000 (two thousand dong) in other categories of the Merchant.

- b. Công bố thông tin cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về các loại phí và các thay đổi khác liên quan việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trên website của ACB.

To publish interest rate, fees and other changes in relation to the Card use of the Cardholder/ Authorized person on ACB's website.

- c. Thực hiện các yêu cầu liên quan đến việc sử dụng Thẻ do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện trên ACB Online hoặc do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ yêu cầu qua điện thoại.

To perform requests in respect of the Card use executed by the Cardholder/ Authorized person on ACB Online or requests of the Cardholder/ Authorized person via telephone.

- d. Thực hiện đúng thỏa thuận trong Bản các điều khoản và điều kiện này, văn bản chỉnh sửa, bổ sung Bản các điều khoản và điều kiện, và các cam kết, tài liệu khác kèm theo (nếu có).

To properly perform the provisions of these Terms and Conditions, amendments and supplements to the Terms and Conditions, commitments and other attached documents (if any).

- e. ACB có nghĩa vụ bảo mật thông tin của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ, không được phép thu thập, sử dụng, chuyển giao thông tin của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ cho bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ, trừ trường hợp quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu hoặc được Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đồng ý bằng văn bản.

ACB is obliged to keep the Cardholder's/ Authorized person's information confidential and is not allowed to collect, use and transfer the Cardholder's/ Authorized person's information to the third party without the Cardholder's/ Authorized person's consent, except for the requests from the competent authority or written consent of the Cardholder.

- f. Ngoài trường hợp quy định tại điểm e nêu trên, khi ACB nhận được thông tin bằng văn bản từ Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ về việc báo mất thẻ, khóa hoặc mở thẻ, kích hoạt thẻ, cấp lại PIN, khôi phục PIN và các yêu cầu khác trong quá trình sử dụng thẻ, ACB sẽ thực hiện các yêu cầu này của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ trong thời gian sớm nhất (nhưng tối đa không quá 30 ngày làm việc), tùy thuộc vào loại yêu cầu của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ và điều kiện làm việc, cung cấp dịch vụ của ACB tại thời điểm nhận được yêu cầu. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải

thanh toán các phí liên quan được ACB công bố tại website www.acb.com.vn. Trong trường hợp các yêu cầu của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ được thực hiện thông qua fax, điện thoại, thư điện tử, ATM hoặc các phương thức khác, ACB có quyền từ chối thực hiện giao dịch nếu ACB không nhận dạng và xác thực được yêu cầu này là do chính Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thực hiện. Việc nhận dạng Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ được thực hiện thông qua thông tin cá nhân của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đã đăng ký với ACB và thông tin trên thẻ; và ACB được miễn trách nhiệm hoàn toàn trong việc thực hiện các yêu cầu của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ khi thông tin nhận dạng Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ nhận được là chính xác, đầy đủ.

Apart from the cases mentioned in point e, when ACB receives the Cardholder's/ Authorized person's written notifications of lost cards, card blockage, card opening, card activation, PIN reissuance, PIN reset and other requests in the course of the card use, ACB will perform these requests of the Cardholder/ Authorized person as soon as possible (no later than 30 business days), depending on the Cardholder's/ Authorized person's requests and working conditions and service provision of ACB at the time receiving the requests. The Cardholder/ Authorized person shall pay for relevant fees published on www.acb.com.vn. In cases where requests of the Cardholder/ Authorized person executed by fax, telephone, email, ATM or other methods and ACB has the right to decline performing these transactions resulting from failing to identify and verify requests of the Cardholder/ Authorized person. The identification will be made based on the registered personal information of the Cardholder/ Authorized person and card information; and ACB excludes liabilities of the performance of the Cardholder's/ Authorized person's requests when Cardholder's/ Authorized person's personal information received is accurate and complete.

- g. ACB cam kết thực hiện đúng các quy định của Bộ Công thương và tuân thủ đúng các quy trình về tổ chức chương trình khuyến mại.

ACB is committed to fulfilling obligations under regulations of the Ministry of Industry and Trade and comply with promotion provisions.

10.3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Bản các điều khoản và điều kiện này.

Other rights and obligations under laws and regulations and these Terms and Conditions.

ĐIỀU 11: THÔNG BÁO

ARTICLE 11: NOTIFICATION

- 11.1.** Chủ thẻ và bên bảo đảm (nếu có) cam kết địa chỉ trụ sở/nơi cư trú của chủ thẻ và bên bảo đảm nêu tại Giấy đề nghị phát hành thẻ doanh nghiệp hoặc tại các hợp đồng bảo đảm là địa chỉ trụ sở/nơi cư trú hợp pháp hiện nay của chủ thẻ và bên bảo đảm (nếu có).

The Cardholder and the guarantor (if any) undertake the office/residing address of the Cardholder and the guarantor mentioned in the Application for corporate card opening or in guarantee contracts is legal and current.

Đây là địa chỉ ACB gửi tất cả các văn bản, tài liệu giao dịch trong quá trình thực hiện Bản các điều khoản và điều kiện này và cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi thư mời, thông báo, tổng đạt, niêm yết công khai nhằm yêu cầu Chủ thẻ thực hiện nghĩa vụ của mình với ACB. Chủ thẻ

phải thông báo cho ACB về sự thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú, địa chỉ liên hệ hoặc nơi cư trú mới. ACB sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hậu quả của việc Chủ thẻ không gửi thông báo về sự thay đổi trên.

ACB will send all transaction documents, materials during the performance of these Terms and Conditions, as well as state authorities will send invitations, notifications, litigation documents and public information to such address with the aims of requiring the Cardholder to fulfil his/her obligations against ACB. The Cardholder must notify ACB of changes of permanent/temporary address, mailing address, domicile. ACB will take no responsibilities for losses and damages if the Cardholder fails to notify the prescribed changes.

- 11.2.** ACB gửi văn bản, hóa đơn giao dịch, thông báo các thông tin cho Chủ thẻ thông qua các phương thức như: đăng tải trên website chính thức của ACB hoặc gửi thư điện tử hoặc nhắn tin (sms) hoặc gọi điện thoại vào máy di động, máy cố định mà Chủ thẻ đã đăng ký với ACB. Chủ thẻ phải thông báo cho ACB về sự thay đổi địa chỉ hộp thư điện tử, số điện thoại di động, số điện thoại cố định. ACB sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hậu quả của việc Chủ thẻ không gửi thông báo về sự thay đổi trên.

ACB sends documents, transaction invoices, notifications for the Cardholder by: publishing on ACB official website, sending emails or SMS or telephoning the Cardholder via his/her cell phone or landline telephone registered with ACB. The Cardholder must notify ACB of the changes of the email address, cell phone number, landline number. ACB will take no responsibilities for losses and damages if the Cardholder fails to notify the prescribed changes.

- 11.3.** Mọi văn bản, tài liệu giao dịch được coi là Chủ thẻ đã nhận/ *Any transaction documents, materials shall be deemed to be received by the Cardholder:*

- a. Trong vòng 07 (bảy) ngày tính từ ngày gửi đi (theo dấu bưu điện đi), nếu gửi bằng thư; hoặc

Within 07 (seven) days since the date of sending (based on the postmark) via mailing; or

- b. Vào ngày gửi đi nếu gửi bằng fax; hoặc

On the date of sending via fax; or

- c. Vào ngày ACB gửi nếu gửi thông qua hình thức tin nhắn/thư điện tử(email) tự động, điện thoại trực tiếp; hoặc

On the date of sending automatic SMS/email, of telephoning by ACB; or

- d. Vào ngày công bố trên website chính thức của ACB và/hoặc các website khác của ACB; hoặc

On the date of publishing the transaction documents and materials on ACB official website and/or other ACB websites; or

- e. Vào ngày ACB thực hiện thông báo công khai theo hình thức khác.

On the date that ACB publishes the transaction documents and materials in other forms.

- 11.4.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ có trách nhiệm bảo mật những thông tin liên quan đến Thẻ được ACB gửi cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ thông qua nhắn tin, gọi điện thoại, thư điện tử (email), bưu điện hoặc gửi trực tiếp. Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ chịu trách nhiệm mọi thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho ACB và/hoặc bên thứ ba (nếu có) do Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ để lộ những thông tin này.

The Cardholder/ Authorized person is liable for keeping information related to the Card confidential sent by ACB to the Cardholder/ Authorized person via message, telephone, facsimile, email, post or in person. The Cardholder/ Authorized person takes responsibilities for losses and claims for ACB and/or the third party (if any) in case that the Cardholder/ Authorized person reveals the information.

- 11.5.** Bất cứ thông báo, xác nhận, đề nghị, yêu cầu nào của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ với ACB và/hoặc với bên thứ ba có liên quan phải được thực hiện bằng văn bản, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ phải ký tên, gửi cho ACB và được ACB xác nhận về việc đã nhận văn bản. Tuy nhiên, ACB có thể (*nhưng không bắt buộc*) chấp nhận và thực hiện các yêu cầu đó thông qua fax, điện thoại hay thư điện tử (*email*) mà ACB tin rằng do chính Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đưa ra hay ủy quyền mặc dù những yêu cầu hay thông tin đó có thể không được Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ đưa ra hay ủy quyền.

Any written notifications, confirmations, offers, requests of the Cardholder/ Authorized person for ACB and/or for the relevant third party shall be signed and sent by the Cardholder/ Authorized person to ACB and shall be confirmed the document receipt by ACB. However, ACB is entitled (but not obliged) to accept and perform the requests via facsimile, telephone or email that are believed to be made or authorized by the Cardholder/ Authorized person although the requests may not be made or authorized by the Cardholder/ Authorized person.

ĐIỀU 12 LUẬT ĐIỀU CHỈNH - GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ARTICLE 12: GOVERNING LAW – DISPUTE RESOLUTION

- 12.1.** Bản các điều khoản và điều kiện này được điều chỉnh bởi luật pháp Việt Nam và các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ quốc tế.

These Terms and Conditions shall be governed under Vietnam laws and regulations of international card issuance, use and payment.

- 12.2.** Trong quá trình thực hiện Bản các điều khoản và điều kiện này, nếu có tranh chấp, các bên sẽ thỏa thuận, thương lượng. Trường hợp không thể giải quyết bằng thỏa thuận, thương lượng thì tranh chấp sẽ do Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết.

Any conflicts arising during the performance of these Terms and Conditions will be discussed and negotiated by the parties. Where it cannot be settled by agreement or negotiation, the disputes shall be settled by Vietnamese Competent Court.

- 12.3.** Trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án, nếu vì bất cứ lý do gì mà một bên vắng mặt thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa xét xử vụ án vắng mặt. Các thủ tục xét xử do Tòa án quyết định theo quy định pháp luật.

In the course of solving disputes at the Court, where either party is absent for any reasons, the other party is entitled to request the Court to settle disputes in absence. The trial procedures shall be decided by the Court under laws and regulations.

- 12.4.** Bên thua kiện phải chịu toàn bộ án phí và tất cả các phí, chi phí tố tụng khác, các chi phí bồi thường được xác định theo nguyên tắc bồi thường thiệt hại của pháp luật dân sự và quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, các bên sẽ tiếp tục thực hiện các trách nhiệm của mình theo Bảng các điều khoản và điều kiện này trong

suốt quá trình các bên tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng nào.

The losing party shall cover the court fee, other fees, proceeding fees and indemnity costs stated under indemnity principles of civil law and decisions of the competent authority. Apart from other written consent, the parties shall perform their responsibilities under these Terms and Conditions during any prosecutions.

- 12.5.** Nếu bất kỳ một hay nhiều điều khoản và điều kiện của Bản các điều khoản và điều kiện này hay bất kỳ phần nào của Bản các điều khoản và điều kiện này trở nên không hợp lệ, không giá trị hoặc không thể thi hành theo bất kỳ luật áp dụng trong bất kỳ phạm vi quyền hạn nào, thì nó sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp pháp, hiệu lực và thi hành của những điều khoản và điều kiện còn lại của Bảng các điều khoản và điều kiện này ở phạm vi quyền hạn đó hoặc bất cứ phạm vi quyền hạn nào khác.

Where one or multiple provisions or any parts of these Terms and Conditions are unlawful, null and void or unenforceable under any applicable laws within any power; the legality, effect and enforcement of the remaining provisions of these Terms and Conditions will not be affected within such power and/or any power.

- 12.6.** Việc chưa hoặc chậm trễ thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của ACB theo như Bản các điều khoản và điều kiện này sẽ không được coi như là từ bỏ toàn bộ hay một phần quyền hạn và nghĩa vụ của ACB, trừ khi ACB có thông báo bằng văn bản về sự khước từ quyền hạn và nghĩa vụ của mình.

No delay or omission of ACB to execute its rights and obligations under these Terms and Conditions shall be deemed to be waived in part or in whole of ACB rights and obligations, except for ACB's written notification of the waiver of its rights and obligations.

- 12.7.** Trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ vi phạm nghĩa vụ thông báo về sự thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú, nơi cư trú mới theo quy định tại Điều 10.2 Bản các điều khoản và điều kiện này và/hoặc đã gạch tên khỏi hộ khẩu và/hoặc xuất cảnh quá sáu tháng mà không thông báo địa chỉ, nơi cư trú mới, Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ được xem là giấu địa chỉ nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ các khoản chi vượt (nếu có). Trong trường hợp này, nơi cư trú nêu tại Giấy đề nghị cấp thẻ trả trước là nơi cư trú cuối cùng của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ. ACB được quyền yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, và Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ chấp nhận việc Tòa án xét xử vụ án vắng mặt kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ.

If the Cardholder/ Authorized person violates notification obligations of changes of permanent and temporary address, domicile as stated in Article 10.2 of these Terms and Conditions and/or the name of the Cardholder/ Authorized person is removed from the family record book and/or the Cardholder/ Authorized person exists the country more than six months without notifying the most recent address, domicile; the Cardholder is believed to hide the address with the aims of avoiding overdraft repayment obligations (if any). In this circumstance, the address written in the Prepaid card issuance request shall be the final address of the Cardholder/ Authorized person. ACB is entitled to request the Court to conduct absent trial, and the Cardholder/ Authorized person accepts the absent trial even without his/her testimony.

- 12.8.** Trường hợp Tòa án buộc Chủ thẻ phải trả nợ các khoản chi vượt (nếu có), Chủ thẻ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và chịu mọi chi phí phát sinh của ACB trong quá trình khởi kiện bao gồm: chi phí đi lại, phí luật sư (trường hợp thuê luật sư).

Where the Cardholder is forced to pay the overdraft amounts (if any) by the Court, the Cardholder shall incur fees under laws and regulations and other fees arising of ACB in the course of the prosecution including: transportation fees and attorney fee (if hiring the lawyer).

ĐIỀU 13 NGÔN NGỮ

ARTICLE 13: LANGUAGE

- 13.1.** Ngôn ngữ chính sử dụng trong Giấy đề nghị cấp thẻ ghi nợ, Bản các điều khoản và điều kiện, và các văn bản, tài liệu liên quan giữa ACB và Chủ thẻ là tiếng Việt.

The primary language used in the Debit card issuance request, Terms and Conditions and other documents and materials related to ACB and the Cardholder shall be Vietnamese.

- 13.2.** Nếu có bên nước ngoài tham gia, các bên có thể thỏa thuận sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng kèm theo bản tiếng Việt. Trong trường hợp có mâu thuẫn về nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có giá trị sử dụng.

In cases where there is a foreign party, the parties may negotiate to use common foreign language original attendant to the Vietnamese original. In case of any conflict between the Vietnamese and foreign language originals, the Vietnamese original shall prevail.

ĐIỀU 14 CÁC THỎA THUẬN KHÁC

ARTICLE 14: OTHER PROVISIONS

- 14.1.** Chủ thẻ đồng ý để ngân hàng, công ty của Chủ thẻ hay bất kỳ cơ quan, cá nhân khác được quyền cung cấp thông tin về Chủ thẻ theo yêu cầu của ACB vào bất cứ lúc nào mà không cần sự đồng ý của Chủ thẻ.

The Cardholder agrees that his/her bank and company or any other organizations, individuals are entitled to provide the Cardholder's information at ACB's request anytime without the consent of the Cardholder.

- 14.2.** Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không được chuyển nhượng Thẻ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác.

The Cardholder/ Authorized person has no right to transfer the Card to any other third party.

- 14.3.** Việc ủy quyền liên quan đến các nghiệp vụ Thẻ do ACB quy định phải được thực hiện tại ACB hoặc được chứng nhận bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

The authorization related to Card under ACB's regulations shall be performed at ACB or verified by the competent authority under laws and regulations.

- 14.4.** Tất cả các thông báo (nếu có) về việc thay đổi bất kỳ điều kiện, điều khoản nào của Bản các điều khoản và điều kiện này do ACB thông báo cho Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ theo các hình thức được quy định trong Bản các điều khoản và điều kiện này sẽ trở thành một bộ phận không thể tách rời của Bản các điều khoản và điều kiện này.

Any notification (if any) of the amendments to any provisions of these Terms and Conditions notified by ACB to the Cardholder/ Authorized person in the forms as specified in these Terms and Conditions shall be an integral part of these Terms and Conditions.

- 14.5.** Trường hợp Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ các khoản chi vượt (nếu có) thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ theo quy định tại Bản các điều khoản và điều kiện này của ACB thì ACB có quyền thông báo công khai, cung cấp thông tin cho bên thứ ba, kể cả các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ (theo nhận định của ACB) về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ. ACB hoàn toàn không phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ phương hại nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ/Cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ khi thực hiện các biện pháp nêu trên.

Apart from remedies of debt collection under these Terms and Conditions, in cases where the Cardholder/ Authorized person fails to fulfil or incompletely fulfil the overdraft repayment obligations (if any), ACB is entitled to make an announcement, publish on social media, provide the prescribed fact to the third party, organizations and individuals related to the Cardholder/ Authorized person (based on ACB's point of view) about the overdraft repayment obligations of the Cardholder/ Authorized person. ACB takes no responsibilities for any harms on the reputation and prestige of the Cardholder/ Authorized person when carrying out the mentioned remedies.

- 14.6.** Các văn bản chỉnh sửa, bổ sung Bản các điều khoản và điều kiện này và các tài liệu kèm theo (nếu có), các thỏa thuận là một bộ phận không tách rời của Bản các điều khoản và điều kiện này và ràng buộc trách nhiệm đối với các bên.

Amendments and supplements to these Terms and Conditions and attachments (if any), agreements shall be an integral part of these Terms and Conditions and bind the parties to fulfil their obligations.

- 14.7.** Những nội dung không quy định trong Bản các điều khoản và điều kiện này sẽ được áp dụng theo quy định pháp luật, quy định của các tổ chức thẻ quốc tế và các quy định, quy chế khác của ACB, các thỏa thuận cam kết (nếu có) giữa Chủ thẻ với ACB.

Provisions which are not stated in these Terms and Conditions will be applied under laws and regulations of ICAs and rules and regulations of ACB, commitments (if any) between the Cardholder and ACB.